

THE THEORY OF SOCIO-ECONOMIC FORM AND ITS SIGNIFICANCE FOR THE DEVELOPMENT OF VIETNAM TODAY

Bui Xuan Dung

University of Economics Ho Chi Minh City

Email: dungbx@ueh.edu.vn

Received: 27/02/2023; Reviewed: 15/3/2023; Revised: 16/3/2023; Accepted: 19/3/2023; Released: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/43>

The mastery of Marx's theory of socio-economic form is the basis for building and developing the country according to the socialist socio-economic form. To do so, in the transitional period to socialism, Vietnam needs to promote the development of a socialist-oriented market economy, transforming the production structure in the direction of accelerating industrialization and modernization and proactively, actively strengthening cooperation and expanding international integration.

Keywords: *Theory; Socio-economic form; Development of Vietnam; Socialism.*

1. Đặt vấn đề

Xuất phát từ đặc trưng về trình độ của lực lượng sản xuất ở Việt Nam là hiện đại, bán hiện đại, thô sơ đan xen, kết hợp nên quan hệ sản xuất ở Việt Nam nhất định phải là đa dạng, nhiều thành phần; kiến trúc thượng tầng của chúng ta cũng chưa thể có đặc trưng thuần nhất xã hội chủ nghĩa ngay được. Vận dụng Lý luận hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam chúng ta cần: đào tạo người lao động có kỹ năng và phong cách làm việc đổi mới, sáng tạo để xây dựng lực lượng sản xuất hiện đại; Cùng với giải pháp từ kiến trúc thượng tầng phải có giải pháp từ cơ sở hạ tầng để dần hình thành đặc trưng xã hội chủ nghĩa của kiến trúc thượng tầng - củng cố quan hệ sản xuất, quan hệ trao đổi trong kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể.

2. Tổng quan nghiên cứu

Từ trước đến nay, có nhiều tác giả, nhà nghiên cứu quan tâm, nghiên cứu liên quan đến vấn đề này, trong đó phải kể đến một số công trình nghiên cứu tiêu biểu sau: Nguyễn Phú Trọng, “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, Tạp chí điện tử Cộng sản, ngày 16/05/2021. Trong bài viết có nêu: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bằng kinh nghiệm thực tiễn phong phú của mình kết hợp với lý luận cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh đã đưa ra kết luận sâu sắc rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải

quyết triệt để vấn đề độc lập cho dân tộc, mới có thể đem lại cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người, cho các dân tộc. Còn tác giả Lê Hữu Nghĩa (2017), với công trình nghiên cứu “Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với công cuộc đổi mới của Việt Nam”, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, nội dung cuốn sách đề cập đến cách mạng Việt Nam và công cuộc đổi mới: về thời đại chúng ta và sức sống của chủ nghĩa Mác-Lênin; về tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường cách mạng Việt Nam; về một số vấn đề lý luận và thực tiễn của công cuộc đổi mới ở Việt Nam; về phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng. Ngoài ra, còn có công trình nghiên cứu của GS.TS Nguyễn Ngọc Long (2008): “Chủ nghĩa Mác-Lênin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội hiện thực”, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tác giả tập trung nghiên cứu về một số điển hình trong đổi mới thành công ở các nước xã hội chủ nghĩa. Tương lai thuộc về chủ nghĩa xã hội. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội là xu thế khách quan của thời đại. Vì vậy, phải kiên trì và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thế kỷ XXI.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được tiếp cận trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, trên nền tảng triết học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngoài ra còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp logic và

lịch sử, phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp đối chiếu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quan điểm của C.Mác về hình thái kinh tế - xã hội và sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội hiện nay

Với phát minh vĩ đại về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, C.Mác đã làm rõ động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội là do lao động sản xuất quyết định, chính lao động sản xuất đã tạo ra khối lượng của cải khác nhau tạo nên đời sống vật chất và tinh thần phong phú của con người ở mỗi thời kỳ là khác nhau. Từ việc đánh giá cao vai trò của sản xuất vật chất, coi đây là lĩnh vực nền tảng, cơ sở cho sự tồn tại và phát triển xã hội, C.Mác đã tìm ra vai trò quyết định của phương thức sản xuất đối với sự phát triển sản xuất nói riêng và xã hội nói chung. Quan trọng hơn, ông sử dụng triệt để phương pháp biện chứng duy vật với nguyên tắc toàn diện, nguyên tắc lịch sử cụ thể và nguyên tắc phát triển để làm rõ những quy luật cơ bản và phổ biến nhất của sự phát triển xã hội loài người. C.Mác cũng làm rõ nguyên tắc khách quan giữa quan hệ sản xuất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Chính sự thay đổi to lớn trong cấu trúc hình thái kinh tế - xã hội đã dẫn tới sự thay đổi toàn bộ hình thái, làm cho hình thái này mất đi, hình thái mới cao hơn ra đời. Quá trình chuyên hóa hình thái kinh tế - xã hội từ thấp lên cao, là một quá trình có tính lịch sử - tự nhiên.

C.Mác đã giải thích sự phát triển của hình thái kinh tế - xã hội là một tất yếu mang tính lịch sử khách quan thông qua các mối quan hệ của đời sống xã hội như kinh tế, chính trị, văn hóa. Từ các quan hệ xã hội này, C.Mác đã phân tích, đánh giá về sản xuất vật chất, phương thức sản xuất vật chất và vai trò của chúng đối với các lĩnh vực khác trong xã hội đặc biệt là lĩnh vực chính trị - xã hội. Từ đó, C.Mác đã đi tới việc phân tích về quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập của các giai cấp trong xã hội, đặc biệt là mâu thuẫn đối kháng của giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, nguồn gốc dẫn tới cuộc cách mạng vô sản.

Với thế giới quan của chủ nghĩa duy vật lịch sử, thông qua việc làm rõ sự tác động biện chứng giữa khách quan với chủ quan của hình thái kinh tế - xã hội, C.Mác đã phân tích và làm rõ quá trình phát triển của lịch sử nhân loại thông qua năm hình thái là một quá trình tất yếu khách quan trong đời sống thực tiễn của lịch sử nhân loại. Đúng như V.I.Lênin đã nhận định: "... chỉ có đem quy những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất, và đem quy những quan hệ sản xuất vào trình độ của những lực lượng

sản xuất thì người ta mới có được một cơ sở vững chắc để quan niệm sự phát triển của những hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên". Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác cho người ta thấy sự tồn tại và phát triển của một đời sống xã hội nhất định với tất cả các góc độ, khía cạnh đa chiều: từ kinh tế đến chính trị, văn hóa tinh thần; từ lực lượng sản xuất đến quan hệ sản xuất; từ hạ tầng cơ sở kinh tế của xã hội cho đến thượng tầng kiến trúc chính trị - xã hội của nó.

Như vậy, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội có một giá trị vô cùng quan trọng đối với hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn xã hội của con người, đặc biệt là đối với vấn đề phát triển bền vững xã hội. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác mang tính khoa học, cách mạng toàn diện và triệt để. Ngày nay, khi nghiên cứu về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác nổi lên một số vấn đề cần tập trung nghiên cứu, luận bàn, đó là:

Thứ nhất, sự biến đổi của tự nhiên và xã hội hiện đại. Bối cảnh xã hội hiện nay là những thay đổi của xã hội loài người về mọi mặt như vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu, sự phân hóa giàu nghèo, nguy cơ chiến tranh hạt nhân... Bên cạnh đó, cách mạng khoa học, công nghệ phát triển có tính chất bùng nổ, đặc biệt là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, không chỉ đem lại những thay đổi và sản phẩm khác xa thời của C.Mác sống, chẳng hạn, như mạng internet toàn cầu, trí tuệ nhân tạo..., nhưng đồng thời nó cũng đặt ra nhiều vấn đề mang tính bước ngoặt lịch sử như sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên; sự ra đời các nguồn nhiên, vật liệu mới; sự biến dạng các mối quan hệ xã hội giữa người với người; sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất cũng thúc đẩy mạnh mẽ xu thế quốc tế hóa, toàn cầu hóa. Tất cả điều này tạo nên một quá trình liên kết, hợp tác, xích lại gần nhau giữa các vùng miền, các quốc gia, dân tộc; mặt khác lại tạo nên xu hướng cạnh tranh có tính sống còn, vô cùng khốc liệt trong xã hội và trên thế giới. Sự khai thác có tính vor vét và tận diệt trở nên phổ biến cả với nguồn tài nguyên thiên nhiên lẫn nguồn tài nguyên con người nhằm tranh giành lợi thế so sánh và kiếm tìm cơ hội lợi nhuận. Đó chính là nguyên nhân chủ yếu giải thích cho thực trạng cạn kiệt tài nguyên trái đất, ô nhiễm môi trường thiên nhiên, tình trạng diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu, cũng như giải thích cho sự suy đồi về nhân cách và nhân tính của một bộ phận con người trong xã hội hiện đại.

Thứ hai, vai trò của lao động quyết định sự phát triển của xã hội. Từ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác cho thấy quá trình phát triển xã hội diễn ra một cách tất yếu khách quan trên cơ sở hoạt động có mục đích của con người mà trước hết

là hoạt động sản xuất vật chất của người lao động. Trong lịch sử nhân loại, chính nhờ vào lao động sáng tạo mà con người có những bước phát triển, thoát khỏi thế giới loài vật và trở thành thực thể duy nhất trên trái đất có tư duy và sáng tạo. Nhờ vào sáng tạo mà loài người tạo dựng và phát triển nền văn minh của mình.

Thứ ba, hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa tư bản vẫn bộc lộ những mâu thuẫn cố hữu vốn có. Theo quan điểm của C.Mác, giai cấp xã hội được xác định là một nhóm người chia sẻ những quan hệ chung về tư liệu sản xuất hỗ trợ cuộc sống của họ. C.Mác đã tập trung vào hai giai cấp đối kháng là nhà tư bản và công nhân để chứng tỏ sự phân bố không đồng đều về vật chất và sức mạnh bóc lột, cũng như nguồn gốc các quan hệ kinh tế, chính trị trong xã hội. Từ đó, C.Mác đưa ra nghịch lý đáng lên án là mâu thuẫn giai cấp thông qua mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất trong quá trình sản xuất vật chất tạo ra của cải trong xã hội. Chủ nghĩa tư bản ngày nay đã, đang và tiếp tục bộc lộ những mầm mống này. Sự mâu thuẫn trong quan hệ sản xuất giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư bản ngày càng lớn và tạo ra cái hố khoảng cách ngày càng nặng nề, chắc chắn sẽ thúc đẩy giai cấp công nhân đứng lên chống lại giai cấp tư bản và giành quyền kiểm soát tư liệu sản xuất. Tuy nhiên, thời điểm hiện nay với sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản về quản lý, phân phối sản xuất thành nhiều quy trình và tách biệt nhau trên phạm vi đa quốc gia và toàn cầu nên mâu thuẫn này tạm thời đang thoái trào, song không phải là triệt tiêu được mâu thuẫn này. Do đó, chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất đối lập với lực lượng sản xuất do giai cấp công nhân tạo ra của cải vật chất cho xã hội, dẫn đến phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa tất yếu hình thành và phát triển thành hình thái kinh tế - xã hội.

Thứ tư, đề cao vai trò của con người với tư cách là hạt nhân quan trọng của hình thái kinh tế - xã hội góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội loài người. C.Mác, cũng đã lý giải mối quan hệ giữa con người, xã hội với tự nhiên. Đối với C.Mác, giới tự nhiên không đơn thuần chỉ là nguồn lực tự nhiên của sự phát triển xã hội. Trái lại, giới tự nhiên còn là môi trường tồn tại và phát triển của con người. Lịch sử loài người là lịch sử tiếp tục của giới tự nhiên trên trái đất, là một phần của lịch sử tự nhiên này. Vì vậy, sự phát triển của lịch sử không thể tách rời khỏi sự phát triển của tự nhiên, cũng như không thể tách khỏi môi trường tự nhiên trên trái đất.

Quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản đã tạo ra tiền đề vật chất - kỹ thuật nhất định cho chủ nghĩa xã hội, nhưng để có tiền đề vật chất - kỹ thuật

phục vụ cho chủ nghĩa xã hội thì phải nắm vững học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác và hiểu rõ sự vận động và phát triển của học thuyết này trong tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại để vận dụng hiệu quả vào sự nghiệp đổi mới và phát triển của Việt Nam hiện nay. Từ đó, chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên nền sản xuất đại công nghiệp có trình độ cao.

4.2. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là tất yếu của thời đại hiện nay

C.Mác đã cho rằng: “Tôi coi sự phát triển của những hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên”. Cả về lý luận và thực tiễn đều cho thấy, chủ nghĩa tư bản không phải là nấc thang phát triển cao nhất của xã hội loài người. Trong thời đại hiện nay, các dân tộc chỉ có hai lựa chọn, hoặc theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa, hoặc cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội. Sự lựa chọn con đường nào phụ thuộc vào nhận thức và hoàn cảnh lịch sử - cụ thể của mỗi dân tộc. Nhưng xu hướng phát triển chung là các dân tộc đều đi lên chủ nghĩa xã hội, dù cho con đường đó diễn ra lâu dài, gian khổ và cách thức tiến hành không giống nhau.

Ngày nay, hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa tư bản vẫn là phương thức sản xuất chủ yếu trong xã hội. Tuy nhiên, khác so với thời kỳ của C.Mác, chủ nghĩa tư bản hiện nay là chủ nghĩa tư bản toàn cầu hóa. Trình độ của phương thức sản xuất của chủ nghĩa tư bản ngày càng hiện đại thì việc phát triển lực lượng sản xuất, phát triển khoa học và công nghệ giúp năng suất lao động tăng cao, hiệu suất lao động của người lao động được cải thiện. Tuy nhiên, giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất lại xuất hiện thêm nhiều mâu thuẫn mới về điều phối, quản lý tổ chức sản xuất. Đặc biệt trong bối cảnh đại dịch COVID-19 và chiến tranh thương mại trên thế giới hiện nay đã bộc lộ rõ bản chất, những điểm yếu của hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa tư bản dựa trên tài chính và toàn cầu hóa. Những vấn đề thuộc về con người với tư cách là chủ thể của xã hội lại không được quan tâm gây ra những bất ổn về an sinh xã hội, về lợi ích, bản chất của chế độ như sức khỏe, hạnh phúc, việc làm, quyền được hưởng những dịch vụ trong xã hội,... chính những điều này đã đẩy mạnh những mâu thuẫn trong xã hội lên cao vì đại đa số người dân không được quyền quyết định, không được đáp ứng nhu cầu của mình trong đời sống xã hội. Từ đó, càng làm bộc lộ rõ sự thật về những mâu thuẫn mang tính bản chất không thể hóa giải của chế độ tư bản chủ nghĩa. Do đó, cuộc cách mạng xã hội tất yếu sẽ xảy ra để giải quyết những mâu thuẫn trong xã hội.

Một số định hướng thúc đẩy sự phát triển kinh

tế - xã hội của Việt Nam hiện nay

Đối với sự phát triển nước ta trong điều kiện xuất phát điểm thấp kém, trình độ của lực lượng sản xuất cơ bản còn ở mức thủ công, nửa cơ khí là chủ yếu, xã hội về cơ bản còn mang tính lạc hậu, tiểu nông, thách thức đặt ra là vừa phải khai thác mọi nguồn lực để phát triển, nhằm tăng trưởng kinh tế nhanh, thu hẹp khoảng cách với các nước phát triển. Do đó, trong quá trình phát triển đất nước, Việt nam cần bảo đảm một số vấn đề sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất. Trong điều kiện quốc tế hóa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhằm thúc đẩy lực lượng sản xuất cũng như phát triển nhanh và bền vững đất nước, Việt Nam cần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại, đồng thời xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Song, thực tế cho thấy đây vẫn thật sự là thách thức không nhỏ cho sự phát triển đất nước. Trong điều kiện xuất phát điểm thấp, lại trong bối cảnh quốc tế hóa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang diễn ra gay gắt, sự đòi hỏi phải tăng trưởng kinh tế nhanh cũng đồng thời gây ra những hệ lụy tiêu cực đối với sự phát triển bền vững đất nước.

Hai là, cần đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường chú trọng dựa trên sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã và đang đem lại cơ hội và tác động tích cực cho sự phát triển của các nước đi sau như Việt Nam. Những cơ hội trong việc tiếp thu và sử dụng nguồn lực quốc tế, vấn đề đẩy mạnh xuất khẩu cũng như cải thiện nhập khẩu có lợi cho đất nước và các doanh nghiệp. Tuy nhiên, với trình độ phát triển công nghệ thấp kém rất nhiều so với các nước công nghiệp tiên tiến, nên năng lực cạnh tranh yếu kém dẫn tới nguy cơ tụt hậu ngày càng xa, thậm chí lệ thuộc vào bên ngoài. Điều đó ảnh hưởng trực tiếp tới mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

Trong thời kỳ quá độ hiện nay ở Việt Nam, sự nghiệp đổi mới và phát triển xây dựng xã hội chủ nghĩa gắn với sự phát triển của lực lượng sản xuất trong đó yếu tố người lao động và tư liệu sản xuất góp phần quyết định đến hình thái kinh tế - xã hội. Trong thời kỳ hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa xã hội thì quan hệ sản xuất chủ yếu là công hữu về tư liệu sản xuất. Công tác tổ chức quản lý sản xuất và phân phối sản xuất dựa trên tinh thần tự giác của nhân dân, và sự lãnh đạo của Đảng cộng sản và quản lý thống nhất của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Trong sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo

sáng suốt và kiên định vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, nền kinh tế đã có bước phát triển vượt bậc, đời sống nhân dân đã được cải thiện rõ rệt; song đồng thời bên cạnh đó, môi trường tự nhiên cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng với tình trạng chặt phá rừng bừa bãi gây lũ lụt, sạt lở đất vừa qua. Với việc tăng trưởng nhanh, tăng trưởng nóng đã gây ra sự hủy hoại môi trường sinh thái nghiêm trọng như môi trường nước, môi trường đất, môi trường không khí... Cộng thêm với tình trạng chặt phá rừng đang diễn ra phổ biến, môi trường thiên nhiên của đất nước bị ô nhiễm nghiêm trọng; điều này ảnh hưởng nghiêm trọng tới chất lượng sống của cộng đồng. Mặt khác, việc sử dụng không hiệu quả và bừa bãi tài nguyên thiên nhiên đang gây ra tình trạng khan hiếm tài nguyên thiên nhiên cần thiết cho tăng trưởng kinh tế.

Ba là, chú trọng phát triển toàn diện con người Việt Nam.

Triết lý phát triển bền vững của học thuyết kinh tế - xã hội được thể hiện trong các nghị quyết Đại hội Đảng, cũng như nhận định của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng rằng: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội.

Tuy nhiên, hiện nay, về phương diện đạo đức, lối sống, tệ sùng bái đồng tiền, sống ảo, sống gấp gây ra tình trạng mất động, bất an khá phổ biến trong đời sống gây lo ngại cho an ninh, an lành của đời sống nhân dân. Việt Nam xây dựng một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có”.

5. Thảo luận

Thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Vì vậy, dưới ảnh hưởng, tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại, của quá trình toàn cầu hóa, thì những nước kinh tế kém phát triển nếu đã giành chính quyền về tay giai cấp vô

sản, có được những nhân tố khách quan và chủ quan cần thiết thì hoàn toàn có khả năng quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Đó cũng là một tất yếu lịch sử. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội là một trong những thành tựu khoa học mà C.Mác đã để lại cho nhân loại. Chính nhờ xuất phát từ con người hiện thực - con người đang sống hiện thực của mình, C.Mác đã vạch ra sản xuất vật chất là cơ sở đời sống xã hội. Xã hội là một hệ thống mà trong đó quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển nhất định của lực lượng sản xuất. Sự vận động và phát triển của xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên. Các hình thái kinh tế - xã hội thay thế nhau từ thấp đến cao thông qua cách mạng xã hội. Sự vận động, phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội vừa bị chi phối bởi các quy luật chung, vừa bị tác động bởi các điều kiện lịch sử cụ thể của từng quốc gia, từng dân tộc.

Tài liệu tham khảo

- Long, N. N. (2008). *Chủ nghĩa Mác-Lênin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội hiện thực*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Nghĩa, L. H. (2017). *Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với công cuộc đổi mới của Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia sự thật.
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (1993a). *C.Mác và Ph.Ăngghen: Toàn tập - Tập 13* (tr.15-16). Hà Nội.
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (1993b). *C.Mác và Ph.Ăngghen: Toàn tập - Tập 23* (tr.21). Hà Nội.

6. Kết luận

Mặc dù, hiện nay xã hội loài người có những đặc điểm khác với thời kỳ của C.Mác, nhưng lý luận hình thái kinh tế - xã hội vẫn giữ nguyên giá trị. Nó là phương pháp luận thực sự khoa học để phân chia giai đoạn phát triển, xem xét mối quan hệ lẫn nhau giữa các mặt trong đời sống xã hội như quy luật vận động, phát triển từ hình thái kinh tế - xã hội. Cùng với sự phát triển của thực tiễn xã hội và khoa học, loài người ngày nay cũng tìm ra những phương pháp tiếp cận mới về xã hội, nhưng không phải vì thế mà lý luận hình thái kinh tế - xã hội trở lên lỗi thời. Lý luận hình thái kinh tế - xã hội vẫn giữ nguyên giá trị khoa học và tính thời đại của nó; Là phương pháp luận thực sự khoa học để phân tích thời đại cũng như của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (1996). *Hồ Chí Minh: Toàn tập - Tập 9* (tr.287). Hà Nội.
- Nhà xuất bản Chính trị quốc gia. (2012). *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin*. Hà Nội.
- Nhà xuất bản tiến bộ Matxcova. (1974). *Lênin: Toàn tập - Tập 1* (tr.163).
- Nhà xuất bản Tiến bộ, & Nhà xuất bản tiến bộ Matxcova. (1974). *V.I. Lênin: Toàn tập - Tập 1* (tr.198).
- Trọng, N. P. (2021, 16/5). Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. *Tạp chí điện tử Cộng sản*.

HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY

Bùi Xuân Dũng

Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

Email: dungbx@ueh.edu.vn

Nhận bài: 27/02/2023; Phản biện: 15/3/2023; Tác giả sửa: 16/3/2023; Duyệt đăng: 19/3/2023; Phát hành: 20/3/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/43>

Việc nắm vững học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác là cơ sở để xây dựng và phát triển đất nước theo hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Việt Nam cần đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chủ động, tích cực tăng cường hợp tác, mở rộng hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Học thuyết; Hình thái kinh tế - xã hội; Sự phát triển của Việt Nam; Chủ nghĩa xã hội.